TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 307/2020/QĐST-HNGĐ	*Vũng Liêm, ngày 26 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 347/2020/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị P** – sinh năm: 1979.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn T** - sinh năm: 1979.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn T thống nhất có ba người con chung tên Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 27/5/2000, Nguyễn Lê C, sinh ngày 14/9/2006 và cháu Nguyễn Thị Bảo L, sinh ngày 18/8/2013. Cháu Nguyễn Thị Yến N đã thành niên nên chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Nguyễn Lê C và cháu Nguyễn Thị Bảo L thì chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn T thống nhất giao cháu Nguyễn Lê C và cháu Nguyễn Thị Bảo L cho chị Lê Thị P chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Lê C là 1.000.000đ/tháng và cháu Nguyễn Thị Bảo L là 1.000.000đ/tháng, cho đến khi cháu Nguyễn Lê C và cháu Nguyễn

Thị Bảo L đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

*** Về T sản chung:** Chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung phải thu, phải trả:** Chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Lê Thị P tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.657.000đ (Bảy triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai số $N^{\underline{0}}$ 0008428 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Số tiền còn lại 7.357.000đ (Bảy triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn đồng) hoàn trả lại cho chị Lê Thị P.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Hiếu Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Lanh